

Số: 35/2021/QĐST-HNGĐ

Điện B phủ, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN B PHỦ, TỈNH ĐIỆN B**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 44/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lò Văn L; địa chỉ: Bản H, xã T, thành phố Đ, tỉnh Đ;
- Bà Lò Thị B; địa chỉ: Bản H, xã T, thành phố Đ, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vợ chồng ông Lò Văn L và bà Lò Thị B thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về tài sản, nợ và việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và việc chịu lệ phí; sự thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập B bản hòa giải đoàn tụ không thành (*ngày 18/3/2021*), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lò Văn L và bà Lò Thị B thuận tình ly hôn.
- Về con: Giao con chung Lò Xuân H, sinh ngày 15/8/2009 cho bà Lò Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung. Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.
- Về lệ phí: Ông Lò Văn L chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp, theo B lai số AA/2020/0000503 ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Tòa án ND tỉnh ĐB;
- UBND xã T, TP.ĐBP (nơi đăng ký kết hôn);
- Kế toán
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung

